

KẾ HOẠCH DẪN TÀU

Từ 16h00 ngày 09/11/2025 đến 16h00 10/11/2025

KHU VỰC QUY NHƠN

Stt	Hoa tiêu chính		Hoa tiêu tập sự	Thời gian	Tên tàu	Quốc tịch	GRT	LOA	DWT	Món nước	Tuyến dẫn		Tàu lai	Ghi chú
	Họ và tên	Hạng									Từ	Đến		
1	PHAN VĂN LÂN	NH		17H30 09/11	HAIAN BETA	VIET NAM	18,852	171.90	24,365	6.5/8.1	N4	F0	TH4000, TH3200	ĐL ĐỔI GIỜ
2	LÊ VĂN XỨ	NH	SON	18H00 09/11	KUO LONG	MALTA	18,826	170.00	23,534	5.6/7.6	TCQN	F0	TH4000, TH3200	
3	LÊ VĂN XỨ	NH		19H00 09/11	MAERSK HAI PHONG	LIBERIA	32,828	185.90	37,581	8.2/9.3	F0	TCQN	TH3200, BA3000, BA2000	
4	TRƯƠNG HOÀNG SƠN	H3		19H15 09/11	NAM PHAT 168	VIET NAM	2,323	79.80	4,772	5.4/5.4	F0	1ATN		BỔ SUNG
5	PHAN VĂN LÂN	NH		19H30 09/11	KOTA NAZAR	SINGAPORE	20,902	179.70	25,985	9.5/9.6	F0	N4	TH4000, TH3200, BA2000	ĐỔI GIỜ
6	TRẦN MINH THIỆN	H2	SINH	09H00 10/11	LONG PHU 10	VIET NAM	5,184	112.35	7,725	3.0/4.5	FAO D	F0	BA3000, BA2000	BỔ SUNG
7	PHẠM PHÚC LỢI	NH		12H30 10/11	KOTA NAZAR	SINGAPORE	20,902	179.70	25,985	9.7/9.7	N4	F0	TH4000, TH3200, BA3000	BỔ SUNG
8	ĐỖ CHÍNH HUYỀN	NH		13H00 10/11	GRAND BLUE	PANAMA	9,976	127.70	14,194	9,05/9.25	N2	F0	TH4000, TH3200	BỔ SUNG
9	ĐỖ CHÍNH HUYỀN	NH		14H00 10/11	GREEN PEGASUS	PANAMA	32,957	179.95	36,364	6.0/8.5	F0	N4	TH4000, TH3200, BA3000, BA06	BỔ SUNG
10	PHẠM PHÚC LỢI	NH		14H30 10/11	UNICORN	PANAMA	13,069	139.91	19,999	4.3/5.4	F0	N2	TH4000, TH3200, BA06	BỔ SUNG
11														
12														

KHU VỰC VŨNG RÔ

Stt	Hoa tiêu chính		Hoa tiêu tập sự	Thời gian	Tên tàu	Quốc tịch	GRT	LOA	DWT	Món nước	Tuyến dẫn		Tàu lai	Ghi chú
	Họ và tên	Hạng									Từ	Đến		
1	TRƯƠNG HOÀNG SƠN	H3		07H00 10/11	TÙNG LINH 02	VIET NAM	2,032	79.90	3,544.5	5.4/5.4	F0	FAO DVR		
2														

NGƯỜI LẬP BẢNG

PHỤ TRÁCH PHÒNG HT-PT

LÃNH ĐẠO CHI NHÁNH

(Đã ký)

(Đã ký)

TRẦN MINH THIỆN

LÊ VĂN XỨ

NGUYỄN THANH HÙNG